TAND HUYỆN ĐẠI TỪ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2019/HS-ST
Ngày: 29/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Mười.
2. Ông Phan Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng, Thư ký TAND huyện Đại Từ tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Hiếu, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2019/TLST - HS ngày 19 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXXST - HS ngày 4 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn R**, sinh ngày 23 tháng 10 năm 1993.

Nơi cư trú và chỗ ở: xóm B, xã V, Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 09/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Chức vụ trước khi phạm tội (*Đảng, chính quyền, đoàn thể*): Không. Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1969; Con bà: Phạm Thị L, sinh năm 1968 - Đều có HKTT: xã V, huyện Đại Từ. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình. Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa*.

**** Người chứng kiến***: Anh Trần Văn T, sinh năm 1980 *(vắng mặt).*

Trú quán: Xóm Giữa 1, xã V, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 45 phút ngày 08/6/2019, tổ công tác của Công an xã V, huyện Đại Từ tiến hành tuần tra kiểm soát trên địa bàn xóm G, xã V, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, phát hiện Nguyễn Văn R đang đứng trước cổng Trạm y tế xã V có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với R thì R tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong bao thuốc lá có

16 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng và lấy từ trong túi quần phía sau bên trái ra 01 gói nhỏ được gói bằng giấy màu vàng. Tổng số bên trong 17 gói nhỏ đều có chứa chất bột màu trắng (*R khai nhận đó là Heroine của R vừa mua về để sử dụng cho bản thân*). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn R, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định và chuyển hồ sơ, đối tượng, vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 08/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn R tại xóm B, xã V, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, kết quả: Không thu giữ gì.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn R có khối lượng là 0,522 gam và tiến hành lấy mẫu vật (*bì niêm phong A1*) gửi giám định theo quy định. Tại Kết luận giám định số: 893/KL - PC09 ngày 14/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn R (*niêm phong ký hiệu A1*) là chất ma túy, loại **Heroine**, có khối lượng là: 0,522 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn R khai nhận: Bản thân R là người nghiện ma túy (*Heroine*). Khoảng 7 giờ ngày 8/6/2019, R đi bộ ra xã Ký Phú, huyện Đại Từ và đi xe buýt xuống ngã ba Thanh Xuyên thuộc xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy (*Heroine*) về để sử dụng cho bản thân. Tại đây, R gặp và qua giao dịch trao đổi R mua được của người đàn ông (*không biết tên, tuổi, địa chỉ*) được 17 gói Heroin (*trong đó có 16 gói được gói bằng giấy màu trắng, 01 gói được gói bằng giấy màu vàng*) với giá 1.000.000 đồng. Mua được Heroine, R cất 16 gói được gói bằng giấy màu trắng vào bao thuốc lá Thăng Long rồi cất giấu vào túi quần phía trước bên trái, còn 01 gói được gói bằng giấy màu vàng cất giấu vào túi quần phía sau bên trái để sử dụng. Sau đó, R đi xe buýt về nhà. Khi về đến khu vực ngã ba xã Ký Phú thì R xuống xe đi bộ về nhà. Khi đi đến trạm y tế xã V (*thuộc xóm Giữa 1, xã V*) thì bị tổ công tác của Công an xã V phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 (*bên trong chứa chất Heroine còn lại sau giám định*); 01 bì niêm phong A2 (*bên trong chứa giấy gói, vỏ bao thuốc lá Thăng Long và vỏ phong bì niêm phong A*). Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 87/CT - VKSĐT ngày 19/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn R về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn R và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung; đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan, bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại

phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, hồi 08 giờ 45 phút ngày 08/6/2019, tại khu vực cổng Trạm y tế thuộc xóm Giữa 1, xã V, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn R đang có hành vi tàng trữ 0,522 gam **Heroine** để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Công an xã V, huyện Đại Từ phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Bị cáo Nguyễn Văn R là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật trong việc quản lý, sử dụng chất ma túy. Nhưng ngày 08/6/2019, bị cáo vẫn cố tình tàng trữ 0,522 gam heroin mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

" Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c. Herroin .... Có khối lượng từ 0,1 đến 05 gam"

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội: tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử ,bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, trở thành đối tượng nghiện ma túy tạo gánh nặng cho gia đình, gây ảnh hưởng xấu trong đời sống xã hội.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Khi lượng hình

HĐXX cần cân nhắc xem xét để có mức hình phạt tù cho phù hợp, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[7]. Về vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 (*bên trong chứa chất Heroine còn lại sau giám định*); 01 bì niêm phong ký hiệu A2 (*bên trong chứa giấy gói, vỏ bao thuốc lá Thăng Long và vỏ phong bì niêm phong A*). Đều là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Các vấn đề có liên quan khác: Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai đã mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã ba Thanh Xuyên, xã Trung thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ không có cơ sở điều tra và xử lý.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung công quỹ Nhà nước và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn R** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn R** 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 08/6/2019.

Áp dụng: Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

* **Vật chứng**: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS. Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa chất Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa giấy gói vỏ bao thuốc lá Thăng Long và vỏ phong bì niêm phong A. *(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 76/QĐ-VKSĐT ngày 19/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).*

* **Về án phí**: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn R phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp Thái Nguyên;
- Công an, VKS huyện Đại Từ;
- Thi hành án HS, DS;
- Bị cáo; UBND xã V;
- Lưu VT;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiên